TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI
PHÒNG ĐÀO TẠO

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K18
(Từ ngày 09/11/2026 đến ngày 15/11/2026)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATQ02-K18	**Sáng**	**Kỹ năng Nghe tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	2-5	**Kỹ năng Viết tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	2-5	**GDTC (25/60)**	1-5	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (56/75)**	2-5	**Kỹ năng Nói tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	2-5	**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	2-5		
		Cô Thảo	*403B*	*Cô Thảo*	*403B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*	*Cô Lan*	*403B*	*Cô Lan*	*403B*	*Thầy Lân*	*503B*		
	Chiều					**GDTC (30/60)**	6-10								
						Thầy Kiên	*Sân cs1*								
ATQ03-K18	**Sáng**					**GDTC (25/60)**	1-5								
						Thầy Kiên	*Sân cs1*								
	Chiều	**Kỹ năng Nghe tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9	**Kỹ năng Viết tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9	**GDTC (30/60)**	6-10	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (56/75)**	6-9	**Kỹ năng Nói tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9	**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9		
		Cô Thảo	*403B*	*Cô Thảo*	*403B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*	*Cô Lan*	*403B*	*Cô Lan*	*403B*	*Thầy Lân*	*503B*		
ATQ04-K18	**Sáng**					**GDTC (25/60)**	1-5								
						Thầy Kiên	*Sân cs1*								
	Chiều	**Kỹ năng Nghe tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9	**Kỹ năng Viết tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9	**GDTC (30/60)**	6-10	**Ngữ pháp tiếng TQ 3 (56/75)**	6-9	**Kỹ năng Nói tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9	**Kỹ năng Đọc tiếng Trung Quốc 3 (32/45)**	6-9		
		Cô Thảo	*403B*	*Cô Thảo*	*403B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*	*Cô Lan*	*403B*	*Cô Lan*	*403B*	*Thầy Lân*	*503B*		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATH02-K18	Sáng	**Tiếng Hàn Quốc thương mại (24/60)**	2-5	**TH dịch tiếng Hàn Quốc 1 (Biên dịch) (8/90)**	2-5	**GDTC (25/60)**	1-5	**Kỹ năng Nghe - Nói HQ 4 (90/90)**	2-5						
		Cô Trương Ngọc	*403A*	*Cô Hoa*	*502B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*	*Cô Hà*	*403A*						
	Chiều	**Kỹ năng Viết tiếng Hàn Quốc 4 (60/60)**	2-5			**GDTC (30/60)**	6-10			**TH dịch 2 (Phiên dịch) (8/90)**	6-9				
		Cô Bảo Ngọc	*403A*			*Thầy Kiên*	*Sân cs1*			*Cô Trương Ngọc*	*502B*				
ĐCN02-K18	Sáng			**Vẽ thiết kế điện (20/45 tiết)**	1-5										
				Thầy Long	*P máy 406A*										
	Chiều	**Vẽ thiết kế điện (15/45 tiết)**	6-10												
		Thầy Long	*406A cơ sở 2*												
AĐT02-K18	Sáng	**Tin học (những bạn chưa học lớp đầu khóa) (b14)**	1-5	**Giáo dục thể chất (35/60 tiết)**	8h00			**Tiếng anh cơ bản 2 (50/60 tiết)**	1-5						
		Cô Hà	*407A*	*Thầy Đào Kiên*	*Sân cs1*			*Cô Liễu*	*402A*						
	Chiều	**Điện tử công suất (30/30 tiết)**	6-10			**Thiết kế lắp ráp mạch ĐT (5/45 tiết)**	6-10								
		Cô Luyến	*304A*			*Cô Luyến*	*P máy 406A*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐCN02-K18	Sáng	**Tin học (những bạn chưa học lớp đầu khóa) (b14)**	1-5	**Vẽ thiết kế điện (20/45 tiết)**	1-5	**Tiếng anh cơ bản 2 (50/60 tiết)**	1-5	**Giáo dục thể chất (50/60 tiết)**	8h						
		Cô Hà	*407A*	*Thầy Long*	*P máy 406A*	*Cô Liễu*	*502B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*						
	Chiều	**Vẽ thiết kế điện (15/45 tiết)**	6-10					**Giáo dục thể chất (55/60 tiết)**	13h						
		Thầy Long	*406A*					*Thầy Kiên*	*Sân cs1*						
ATĐ02-K18	Sáng	**Tin học (những bạn chưa học lớp đầu khóa) (b14)**	1-5	**Vẽ thiết kế điện (20/45 tiết)**	1-5	**Tiếng anh cơ bản 2 (50/60 tiết)**	1-5	**Giáo dục thể chất (50/60 tiết)**	8h						
		Cô Hà	*407A*	*Thầy Long*	*P máy 406A*	*Cô Liễu*	*502B*	*Thầy Kiên*	*Sân cs1*						
	Chiều	**Vẽ thiết kế điện (15/45 tiết)**	6-10					**Giáo dục thể chất (55/60 tiết)**	13h						
		Thầy Long	*406A*					*Thầy Kiên*	*Sân cs1*						
AĐL02-K18	Sáng			**Giáo dục thể chất (35/60 tiết)**	8h00	**Hệ thống máy lạnh dân dụng (100/105 tiết)**	6-10	**Tiếng anh cơ bản 2 (50/60 tiết)**	1-5						
				Thầy Đào Kiên	*Sân cs1*	*Cô Thúy*	*MD105B*	*Cô Liễu*	*402A*						
	Chiều					**Hệ thống máy lạnh dân dụng (105/105 tiết)**	6-10								
						Cô Thúy	*MD105B*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ACB02-K18	Sáng	**Quản trị chế biến món ăn (20/45)**	1-6	**Tiếng Anh giao tiếp chuyên ngành 1 (40/45)**	1 - 5	**Tự ôn tập Hoạch toán định mức**		**Quản trị chế biến món ăn (25/45)**	1-6	**Nghiệp vụ nhà hàng (15/65)**	1-5				
		Cô Trang	*501B*	*Cô Thắm*	*501B*			*Cô Trang*	*501B*	*thầy Chí*	*501B*				
	Chiều														
ACB03-K18	Sáng	**Quản trị chế biến món ăn (20/45)**	1-6	**Tiếng Anh giao tiếp chuyên ngành 1 (40/45)**	1 - 5	**Tự ôn tập Hoạch toán định mức**		**Quản trị chế biến món ăn (25/45)**	1-6	**Nghiệp vụ nhà hàng (15/65)**	1-5				
		Cô Trang	*501B*	*Cô Thắm*	*501B*			*Cô Trang*	*501B*	*thầy Chí*	*501B*				
	Chiều														
AKS02-K18	Sáng	**Tiếng anh giao tiếp CN 1 (45/45)**	1 - 5	**Tổ chức sự kiện (20/30)**	1 - 5	**Tự ôn tập Luật du lịch**		**Kinh tế học (30/30)**	1 - 5	**Nghiệp vụ Lễ tân (45/45)**	1-5				
		Cô Vân	*502B*	*Thầy Tiến*	*503B*			*Cô Q.Trang*	*502B*	*Cô Hiền*	*502B*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AHD02-K18	Sáng	**Quan hệ công chúng (45/45)**	1 - 5	**Tổ chức sự kiện (20/30)**	1 - 5	**Tự ôn tập Luật du lịch**		**Quản trị kinh doanh lữ hành (30/45)**	1 - 5	**Tiếng anh giao tiếp CN 1 (45/45)**	1 - 5				
		Thầy Phương	*503B*	*Thầy Tiến*	*503B*			*Cô Huyền*	*503B*	*Cô Vân*	*503B*				
	Chiều														
CB02-K18TC	Sáng	**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**					
	Chiều			**Kỹ thuật tỉa hoa trang trí (20/45)**	6 - 10	**Kỹ thuật tỉa hoa trang trí (25/45)**	6 - 10	**Sinh lý dinh dưỡng (15/30)**	6 - 10						
				cô Trang	*PTH bếp*	*cô Trang*	*PTH bếp*	*thầy Hưng*	*11T2*						
OT02,03,04-K18	Sáng	**Thực tập sx**		**Thực tập sx**		**Thực tập sx**		**Thực tập sx**		**Thực tập sx**					
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT02,03-K18	Sáng	Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx					
	Chiều														
AOT04,05-K18	Sáng	Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx					
	Chiều														
YOT06-K18	Sáng	Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx		Thực tập sx					
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT01-K18TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điện động cơ ôtô (35/75)	13h30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điều hòa không khí ô tô (30/45)	13h30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điều hòa không khí ô tô (35/45)	13h30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phanh ô tô (40/45)	13h30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điện động cơ ôtô (40/75)	13h30				
		Thầy Tuyên	*XTH 01*	*Thầy Chất*	*XTH 01*	*Thầy Chất*	*XTH 01*	*Thầy Hải*	*XTH 01*	*Thầy Tuyên*	*XTH 01*				
OT01-K18CLC	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
ATT02,03-K18	Sáng	Giáo dục thể chất (25/60)	08h00	An toàn bảo mật thông tin (25/45)	1-5	Tiếng Anh chuyên ngành (30/60)	1-5	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server (20/45)	1-5	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (20/45)	1-5				
		Thầy kiên	*Cơ sở 1*	*Thầy Kiên*	*402B*	*Cô Nhung*	*503B*	*Thầy Linh*	*407A*	*Cô Quỳnh*	*401A*				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐH02-K18	**Sáng**	**Giáo dục thể chất (25/60)**	08h00	**Tiếng anh chuyên ngành (25/60)**	1-5	**TK bộ nhận diện thương hiệu(35/90)**	1-5	**Thiết kế Website (25/60)**	1-5	**TK bộ nhận diện thương hiệu(40/90)**	1-5				
		Thầy kiên	*Cơ sở 1*	*Cô Hiên*	*306A-2*	*Cô Trang*	*407A*	*Thầy Ninh*	*406A*	*Cô Trang*	*407A*				
	Chiều														
ATM02-K18	**Sáng**	**Giáo dục thể chất (25/60)**	08h00	**Thiết kế giao diện với UX/UI (45/60)**	1-5	**Tiếng anh chuyên ngành (25/60)**	1-5	**An toàn và bảo mật thông tin (35/45)**	1-5	**Thiết kế và triển khai web thương mại điện tử (25/60)**	1-5				
		Thầy kiên	*Cơ sở 1*	*Cô Vân*	*407A*	*Cô Thơm*	*406A*	*Cô Ngọc*	*306A-2*	*Cô Linh*	*406A*				
	Chiều														
TT02-K18TC	**Sáng**	**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**		**Học văn hóa**					
	Chiều	**Quản trị hệ thống (25/60)**	13h30	**Thực tập tốt nghiệp (B1)**	13h30	**Soạn thảo văn bản (15/60)**	13h30	**Phát triển ứng dụng web (25/60)**	13h30	**Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (25/60)**	13h30				
		Cô Cúc	*202D*	*Cô Hiền*	*502A*	*Cô Hà*	*502A*	*Cô Hồng*	*11T1*	*Cô Trang*	*202D*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKT02-K18	Sáng														
	Chiều	**Tổ chức Hạch toán kế toán (20/60)**	13h-17h10			**Tổ chức Hạch toán kế toán (25/60)**	13h-17h10	**Tiếng Anh kinh tế (30/60)**	13h-17h10	**Thực hành phần mềm kế toán Misa (10/45)**	13h-17h10				
		Cô Dương	*401A*			*Cô Dương*	*403B*	*Cô Liễu*	*401A*	*Thầy Kết*	*405A*				
AQT02-K18	Sáng							**QT và triển khai dự án (20/42)**	7h30-11h40			**QT rủi ro trong kinh doanh (5/42)**	7h30-11h40		
								Cô Dung	*404A*			*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
	Chiều	**Quản trị và triển khai dự án (10/42)**	13h-17h10	**Quản trị và triển khai dự án (15/42)**	13h-17h10	**Kỹ năng bán hàng (35/90)**	13h-17h10	**Tiếng Anh kinh tế (30/60)**	13h-17h10	**Giao tiếp trong quản trị (25/36)**	13h-17h10	**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (10/42)**	13h-17h10		
		Cô Dung	*503B*	*Cô Dung*	*502B*	*Cô Hải Hà*	*502B*	*Cô Liễu*	*402A*	*Thầy Q.Phương*	*501B*	*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
AMK02-K18	Sáng							**Quản trị và triển khai dự án (20/42)**	7h30-11h40			**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (5/42)**	7h30-11h40		
								Cô Dung	*404A*			*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
	Chiều	**Quản trị và triển khai dự án (10/42)**	13h-17h10	**Quản trị và triển khai dự án (15/42)**	13h-17h10	**Kế toán doanh nghiệp TMDV (10/30)**	13h-17h10			**Giao tiếp trong quản trị (25/36)**	13h-17h10	**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (10/42)**	13h-17h10		
		Cô Dung	*503B*	*Cô Dung*	*502B*	*Thầy Kết*	*503B*			*Thầy Q.Phương*	*501B*	*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ALG02-K18	Sáng							**Quản trị và triển khai dự án (20/42)**	7h30-11h40			**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (5/42)**	7h30-11h40		
								Cô Dung	*404A*			*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
	Chiều	**Quản trị và triển khai dự án (10/42)**	13h-17h10	**Quản trị và triển khai dự án (15/42)**	13h-17h10					**Giao tiếp trong quản trị (25/36)**	13h-17h10	**Quản trị rủi ro trong kinh doanh (10/42)**	13h-17h10		
		Cô Dung	*503B*	*Cô Dung*	*502B*					*Thầy Q.Phương*	*501B*	*Cô Liên*	*Online Ggmeet*		
BRH01-K18	Sáng									**Bệnh học chuyên khoa răng (10/60)**	7h30 - 11h45				
										Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*P201 tòa 2 MD*				
	Chiều			**Bệnh học chuyên khoa răng (5/60)**	7h30 - 11h45					**Bệnh học chuyên khoa răng (15/60)**	13h00 - 17h15				
				Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*https://meet.google.com/ewj-myit-zqm*					*Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền*	*P201 tòa 2 MD*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BRH02-K18	Sáng											**Trang thiết bị và quản lý lab nha khoa (35/75)**	7h30 - 11h45		
												Ths. Vũ Thị Định	*P202 tòa 2 MD*		
	Chiều											**Trang thiết bị và quản lý lab nha khoa (40/75)**	13h00 - 17h15	**Kỹ thuật phục hình khung và khung liên kết (5/75)**	13h00 - 17h15
												Ths. Vũ Thị Định	*P202 tòa 2 MD*	*Ths. Vũ Thị Phương Anh*	*P202 tòa 2 MD*
BRH03-K18	Sáng									**Bệnh học chuyên khoa răng (10/60)**	7h30 - 11h45				
										Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*P201 tòa 2 MD*				
	Chiều			**Bệnh học chuyên khoa răng (5/60)**	7h30 - 11h45					**Bệnh học chuyên khoa răng (15/60)**	13h00 - 17h15				
				Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*https://meet.google.com/ewj-myit-zqm*					*Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền*	*P201 tòa 2 MD*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐD02-K18	Sáng											**Chăm sóc sức khỏe người bệnh ngoại khoa (15/30)**	7h30 - 11h45		
												CN. Phí Văn Tuấn	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*		
	Chiều							**Sức khoẻ môi trường (10/15)**	13h00 - 17h15			**Chăm sóc sức khỏe người bệnh ngoại khoa (20/30)**	13h00 - 17h15		
								BSCKI. Đỗ Văn Hùng	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*			*CN. Phí Văn Tuấn*	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*		
BYS02-K18	Sáng											**Bệnh học ngoại (30/30)**	7h30 - 11h45		
												BSCKI. Đỗ Văn Hùng	*P201 tòa 2 MD*		
	Chiều									**Bệnh học ngoại (15/30)**	13h00 - 17h15				
										BSCKI. Đỗ Văn Hùng	*https://meet.google.com/ynq-yzww-vqt*				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BYH02-K18	Sáng					**Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng (20/45)**	7h30 - 11h45							**Nội bệnh lý YHCT (25/60)**	7h30 - 11h45
						BS. Hoàng Thị Thu Diệu	*P201 tòa 2 MD*							*Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền*	*P201 tòa 2 MD*
	Chiều	**Nội bệnh lý YHCT (20/60)**	13h00 - 17h15			**Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng (25/45)**	13h00 - 17h15							**Nội bệnh lý YHCT (30/60)**	13h00 - 17h15
		Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền	*https://meet.google.com/ewj-myit-zqm*			*BS. Hoàng Thị Thu Diệu*	*P201 tòa 2 MD*							*Ths. Nguyễn Thị Thanh Huyền*	*P201 tòa 2 MD*
BSĐ02-K18	Sáng			**Vật lý trị liệu trong Chăm sóc sắc đẹp (35/45)**	7h30 - 11h45			**Vật lý trị liệu trong Chăm sóc sắc đẹp (45/45)**	13h00 - 17h15						
				BS. Hoàng Thị Thu Diệu	*P201 tòa 2 MD*			*BS. Hoàng Thị Thu Diệu*	*P202 tòa 2 MD*						
	Chiều			**Vật lý trị liệu trong Chăm sóc sắc đẹp (40/45)**	13h00 - 17h15										
				BS. Hoàng Thị Thu Diệu	*P201 tòa 2 MD*										

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BD02-K18	**Sáng**	**Pháp chế dược (25/30)**	7h30 - 11h45												
		DSĐH. Chu Thị Quỳnh	*P201 tòa 2 MD*												
	Chiều							**Đảm bảo chất lượng thuốc (5/45)**	13h00 - 17h15	**Dược liệu 1 (40/60)**	13h00 - 17h15				
								Ths. Hoàng Thị Chung	*https://meet.google.com/ewj-myit-zqm*	*DSĐH. Trần Thị Thương*	*Phòng thực hành CS1*				
TQ02-K18TX	**Tối**					**Kỹ năng Nghe-Nói tiếng Trung Quốc 4 (75/90)**	19h30			**Kỹ năng Đọc-Viết tiếng Trung Quốc 4 (80/90)**	19h30			**Tiếng Trung Quốc thương mại**	19h30
						Cô Thảo	*ONLINE*			*Thầy Lân*	*ONLINE*			*Cô Linh*	*ONLINE*
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐT01-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75T**	19h30			**Tin học 75T**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B5)*			*Cô Huyền*	*zoom (B6)*								
YĐCN01-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30			**Tin học 75t**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B5)*			*Cô Huyền*	*zoom (B6)*								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐCN01-K18LT	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30			**Tin học 75t**	19h30								
		Cô Huyền	*zoom (B5)*			*Cô Huyền*	*zoom (B6)*								
YĐT02-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30	**Pháp luật 30T**	7h30	**Tin học 75t**	19h30	**Pháp luật 30T**	7h30						
		Cô Huyền	*zoom (B5)*	*Cô Lan*	*zoom(b5)*	*Cô Huyền*	*zoom (B6)*	*Cô Lan*	*zoom(b6 - kết thúc)*						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐCN02-K18	Sáng														
	Chiều														
	Tối	**Tin học 75t**	19h30	**Pháp luật 30T**	7h30	**Tin học 75t**	19h30	**Pháp luật 30T**	7h30						
		Cô Huyền	*zoom (B5)*	*Cô Lan*	*zoom(b5)*	*Cô Huyền*	*zoom (B6)*	*Cô Lan*	*zoom(b6 - kết thúc)*						
CB01-K18CLC	Sáng	**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**		**Thực tập TN**			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K18CLC	Sáng	Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2		Thực tập cơ sở lần 2			
	Chiều														
DOT01-K18	Sáng														
	Chiều	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập					
DMK01-K18	Sáng	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐH01-K18	Sáng														
	Chiều														